TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 166/2022/QĐST – HNGĐ	*Lương Sơn, ngày 29 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬNTHUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 230/2022/TLST – HNGĐ ngày 11/11/2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1993

Bị đơn: Chị Bùi Thị D, sinh năm 1994

Đều có HKTT: Thôn N, xã C, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

   Nguyên đơn: Anh Bùi Văn D, sinh năm 1993

   Bị đơn: Chị Bùi Thị D, sinh năm 1994

   Đều có HKTT: Thôn N, xã C, huyện L S, tỉnh Hòa Bình.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn D và chị Bùi Thị D.

- Về con chung: Anh Bùi Văn D là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bùi Thị Hoài A, sinh ngày 16/7/2018; Chị Bùi Thị D là người trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Bùi Minh T, sinh ngày 31/5/2021; Anh D và chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; Anh D, chị D đều có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở và đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

-Về tài sản chung; Công nợ chung: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết

- Về án phí: Anh Bùi Văn D tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0003595 ngày 11/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Sơn; Hoàn trả lại cho anh Bùi Văn D 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã Cao Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Lượng